

Số: /2025/QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình
nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ
về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 347/TTr-SXD ngày 24/7/2025, Báo cáo số 532/BC-UBND ngày 22/7/2025; Báo cáo thẩm định số 372/BC-STP ngày 20/7/2025 của Sở Tư pháp; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Báo cáo số 698/BC-VPUB ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quyết định Quy định về trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết về trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/6/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 Điều 76 của Luật Nhà ở năm 2023.
2. Các sở, ngành thuộc tỉnh có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La.
3. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan đến phát triển, quản lý, sử dụng, sở hữu nhà ở xã hội.

Điều 3. Quy định chi tiết về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội

1. Người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc phải từ 30 km trở lên tính từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc theo chiều dài tuyến đường giao thông đường bộ có lộ trình ngắn nhất.
2. Trường hợp người có từ 02 (hai) nhà ở thuộc sở hữu của mình trở lên thì khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc được xác định theo nhà ở gần nơi làm việc nhất và đảm bảo khoảng cách theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng
 - a) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định.
 - b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong quá trình xác định khoảng cách; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc đối với việc áp dụng quy định này trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi các nội dung liên quan tại Quyết định này, phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình triển khai thực hiện quy định này, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc phạm vi quản lý ngành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.
2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 6;
- Văn phòng, các Ban Đảng tỉnh ủy;
- Văn phòng, các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT. Giang58b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Minh